

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Phạm vi cung cấp		
Số lượng, chủng loại hàng hóa cung cấp	Số lượng, chủng loại hàng hóa cung cấp đáp ứng đầy đủ theo yêu cầu tại của E-HSMT.	Đạt
	Số lượng, chủng loại hàng hóa cung cấp không đúng theo yêu cầu của E-HSMT.	Không đạt
2. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa.		
Đặc tính thông số kỹ thuật của hàng hóa.	<ul style="list-style-type: none">- Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT.- Nhà thầu lập bảng so sánh thông số kỹ thuật hàng hoá chào thầu/thông số kỹ thuật yêu cầu của E-HSMT nêu rõ: đáp ứng bằng hoặc cao hơn và những điểm sai khác.	Đạt

	<p>- Có \geq 01 đặc tính thông số kỹ thuật không đáp ứng yêu cầu.</p> <p>- Không Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT.</p> <p>- Không lập bảng so sánh thông số kỹ thuật hàng hoá chào thầu/thông số kỹ thuật yêu cầu của E-HSMT nêu rõ: đáp ứng bằng hoặc cao hơn và những điểm sai khác.</p>	Không đạt
2. Tài liệu chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa		
Tài liệu chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa	<p>- Có các tài liệu Catalogue hoặc hình ảnh hàng hóa kèm theo thông số kỹ thuật hoặc tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất (hãng sản xuất) chứng minh hàng hóa dự thầu đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT.</p> <p>- Tài liệu chứng minh hàng hóa chào thầu phải mới 100% chưa qua sử dụng, đảm bảo yêu cầu về kỹ thuật và chất lượng đúng theo yêu cầu của E-HSMT.</p> <p>- Nhà thầu phải có cam kết cung cấp các tài liệu sau khi giao hàng:</p> <p>+ Đối với hàng hóa nhập khẩu: Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) và Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa (C/Q).</p> <p>+ Đối với hàng hóa trong nước: Hàng hóa phải có đầy đủ giấy chứng nhận nguồn gốc xuất xứ kèm theo biên bản kiểm tra xuất xưởng của nhà sản xuất hoặc tài liệu có giá trị tương đương.</p>	Đạt
	Không kèm theo một trong số các tài liệu nêu trên.	Không đạt

3. Tiến độ và biện pháp cung cấp hàng hóa		
3.1. Thời gian thực hiện hợp đồng	≤ 30 ngày	Đạt
	> 30 ngày	Không đạt
3.2. Biểu tiến độ	Nhà thầu cung cấp biểu tiến độ phù hợp với đề xuất thời gian thực hiện hợp đồng.	Đạt
	Không có biểu tiến độ hoặc có nhưng không phù hợp với đề xuất thời gian thực hiện hợp đồng.	Không đạt
3.2. Địa điểm giao hàng	Tại các địa điểm theo yêu cầu của E-HSMT, có cam kết giao hàng đúng các địa điểm theo yêu cầu.	Đạt
	Không đúng theo các địa điểm theo yêu cầu của E-HSMT hoặc không có cam kết giao hàng đúng các địa điểm theo yêu cầu	Không đạt
3.4. Kế hoạch tổ chức cung cấp hàng hóa	Thuyết minh kế hoạch tổ chức cung cấp hàng hóa đầy đủ, cụ thể, hợp lý, khả thi các giải pháp kỹ thuật và biện pháp bao gồm các giai đoạn: chuẩn bị hàng hóa, vận chuyển, bàn giao phù hợp với tiến độ thực hiện hợp đồng.	Đạt
	Không có hoặc có các biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa không đáp ứng yêu cầu nêu trên. Không đề xuất nhân sự theo yêu cầu nêu trên.	Không đạt
3.5 Đảm bảo chất lượng.	Có thuyết minh đầy đủ, rõ ràng, chi tiết phương án đảm bảo chất lượng trong quá trình sản xuất, cung cấp hàng hóa theo yêu cầu kỹ thuật của HSMT và Có sơ đồ quản lý chất lượng hàng hóa hợp lý, khả thi.	Đạt
	Không đáp ứng các yêu cầu	Không đạt
4. Biện pháp đảm bảo an toàn lao động khi cung cấp, giao nhận hàng hóa và nghiệm thu, bàn giao.		

4.1. Biện pháp đảm bảo an toàn lao động khi cung cấp, giao nhận.	- Có thuyết minh, đề xuất về biện pháp đảm bảo an toàn lao động.	Đạt
	- Thuyết minh, đề xuất không đầy đủ, không khả thi và không đáp ứng các yêu cầu	Không đạt
4.2. Nghiệm thu và bàn giao	- Nhà thầu phải có thuyết minh, đề xuất về biện pháp kiểm tra và nghiệm thu trong quá trình bàn giao hàng hóa	Đạt
	- Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
5. Phạm vi công việc và cam kết đổi trả hàng hóa không đạt chất lượng		
Phạm vi công việc và cam kết đổi trả hàng hóa không đạt chất lượng	Nhà thầu đáp ứng phạm vi công việc theo yêu cầu tại chương IV và chương V của E-HSMT và cam kết thu hồi, đổi trả hàng hóa mới 100% chưa qua sử dụng cho chủ đầu tư trong trường hợp hàng đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng đáp ứng theo yêu cầu của E-HSMT trong thời hạn 48 giờ.	Đạt
	Không có hoặc có cam kết nhưng không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
6. Uy tín của nhà thầu		
6.1. Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu;	- Nhà thầu không bị đánh giá về uy tín trong việc tham dự thầu khi thực hiện các hành vi quy định tại khoản 1 Điều 20 của Nghị định 214/2025/NĐ-CP ngày 04/08/2025. <i>(Trường hợp nhà thầu không vi phạm thì nhà thầu phải có cam kết bằng văn bản không vi phạm bất kỳ nội dung nào nêu trên, trường hợp cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận)</i>	Đạt
	- Nhà thầu có vi phạm về uy tín hoặc không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không đầy đủ nội dung theo quy định tại Điều 20 của Nghị định 214/2025/NĐ-CP ngày 04/08/2025.	Không đạt

<p>6.2. Uy tín của nhà thầu thông qua kết quả thực hiện hợp đồng.</p>	<p>- Nhà thầu phải cung cấp thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu, bao gồm các thông tin quy định tại khoản 3 Điều 20 của Nghị định 214/2025/NĐ-CP ngày 04/08/2025 và thông tin về quá trình thực hiện hợp đồng đã hoàn thành trong khoảng thời gian từ năm 2022 đến nay và các hợp đồng mà nhà thầu đang thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tiến độ thực hiện hợp đồng; + Chất lượng hàng hoá, bao gồm các sự cố xảy ra trong quá trình thực hiện hợp đồng (nếu có) và các yếu tố khác có liên quan; + Vi phạm hợp đồng, chấm dứt hợp đồng và lý do; <p><i>(Nhà thầu phải liệt kê đầy đủ thông tin nêu trên và ghi rõ thông tin chủ đầu tư (tên, địa chỉ, số điện thoại liên hệ) cho từng hợp đồng đó theo biểu mẫu tại chương V, E-HSMT.</i></p> <p><i>Trường hợp nhà thầu không có vi phạm hợp đồng nào thì nhà thầu phải có cam kết bằng văn bản không vi phạm hợp đồng nào, trường hợp cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận.</i></p> <p>- Đối với hợp đồng tương tự để chứng minh năng lực kinh nghiệm của nhà thầu thì nhà thầu phải có văn bản xác nhận của chủ đầu tư về việc nhà thầu không vi phạm hợp đồng đó.</p>	<p>Đạt</p>
	<p>- Không đáp ứng đầy đủ như yêu cầu</p>	<p>Không đạt</p>
<p>Kết luận</p>	<p>Các tiêu chí tổng quát (từ 1 đến 6) được xác định là đạt</p>	<p>Đạt</p>
	<p>Có ít nhất 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.</p>	<p>Không đạt</p>

Ghi chú: Đối với các yêu cầu về thuyết minh nhà thầu không được phép chỉ cam kết, phải thuyết minh rõ ràng, chi tiết, phù hợp với yêu cầu của E-HSMT. Nếu nhà thầu chỉ cam kết sẽ đánh giá không đạt nội dung đó.

